

# ĐẶC TẢ USE-CASE

#### 1. Use-Case: Đăng Nhập

- Mô tả: Cho phép người dùng đăng nhập để sử dụng các chức năng trong hệ thống.
- Tiền điều kiện: Phải có tài khoản
- Hậu điều kiện: Chuyển về trang trước đó
- Luồng sự kiện:
  - 1. Người dùng chọn chức năng đăng nhập
  - 2. Hệ thống hiện thị khung đăng nhập
  - 3. Người dùng nhập tên tài khoản và mật khẩu, sau đó bấm Đăng Nhập
  - 4. Hệ thống báo đăng nhập thành công, sai thì chuyển tới A1
  - 5. Kết thúc Use-Case
- Luồng sư kiện phụ:
  - A1. Hệ thống báo sai mật khẩu và quay trở lại bước 2 luồng sự kiện chính

## 2. Use-Case: Đăng Ký

- Mô tả: Cho phép người dùng đăng ký tài khoản để đăng nhập và sử dụng hệ thống.
- Tiền điều kiện: Người dùng chưa đăng nhập (do không có tài khoản)
- Hậu điều kiện: Chuyển tới trang đăng nhập
- Luồng sự kiện:
  - 1. Người dùng chọn chức năng đăng ký
  - 2. Hệ thống hiện thị khung đăng ký
  - 3. Người dùng nhập thông tin đầy đủ theo yêu cầu, sau đó bấm Đăng Ký
  - 4. Hệ thống báo đăng ký thành công, thông tin không hợp lệ thì chuyển tới A1
  - 5. Kết thúc Use-Case
- Luồng sự kiện phụ:
  - A1. Hệ thống báo thông tin nhập chưa hợp lệ, và quay về bước 2 luồng sự kiện chính.

#### 3. Use-Case: Đăng Xuất

- Mô tả: Cho phép người dùng đăng xuất sau khi sử dụng hệ thống.
- Tiền điều kiện: Người dùng đang trở trạng thái đã đăng nhập
- Hậu điều kiện: Chuyển về trang chủ
- Luồng sự kiện:
  - 1. Người dùng chọn chức năng đăng xuất
  - 2. Hệ thống xoá thông tin đăng nhập khỏi session và cookie
  - 3. Hệ thống chuyển trạng thái của người dùng đó sang chưa đăng nhập
  - 4. Kết thúc Use-Case

#### 4. Use-Case: Thực hiện kiểm tra

- Mô tả: Cho phép tài khoản sinh viên thực hiện bài kiểm tra và xem kết quả.
- Tiền điều kiện: Phải đăng nhập với loại tài khoản sinh viên
- Hậu điều kiện: Hiển thị kết quả
- Luồng sự kiện:
  - 1. Ở trang chủ, hệ thống hiện khung tìm bài kiểm tra.
  - 2. Sinh viên nhập mã PIN bài kiểm tra được giảng viên cung cấp và bấm tìm
  - 2. Hệ thống tìm bài kiểm tra dựa trên mã pin đó, nếu không tìm thấy, chuyển tới A1
  - 3. Chuyển sinh viên tới phòng chờ, hệ thống hiển thị danh sách sinh viên cùng phòng
  - 4. Giảng viên bấm mở bài, hệ thống sẽ hiện bài làm lên gồm các câu hỏi và đáp án
  - 5. Sinh viên bắt đầu làm bài, hệ thống đếm giờ

- 5. Khi hết giờ, đóng bài và kết thúc Use-Case
- Luồng sự kiện phụ:
  - A1. Hệ thống báo không tìm thấy bài kiểm tra, quay về bước 1 luồng sự kiện chính.

#### 5. Use-Case: Xem Điểm

- Mô tả: Cho phép sinh viên xem điểm các bài kiểm tra trước đó
- Tiền điều kiện: Phải đăng nhập với loại tài khoản sinh viên
- Hậu điều kiện:
- Luồng sự kiện:
  - 1. Ở trang chủ, sinh viên chọn Tài khoản rồi chọn Xem Điểm
  - 2. Hệ thống lấy ra kết quả 5 bài kiểm tra gần đây nhất
  - 2. Hiện điểm số và thông tin những bài kiểm tra đó lên
  - 3. Kết thúc Use-Case

## 6. Use-Case: Thay đổi thông tin cá nhân

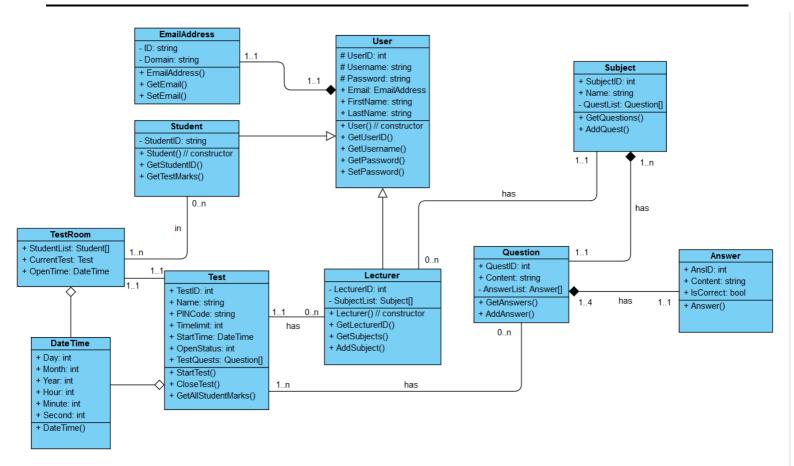
- Mô tả: Cho phép người dùng thay đổi thông tin cá nhân như tên, email,...
- Tiền điều kiện: Phải đăng nhập
- Hậu điều kiện: Quay về trang chủ
- Luồng sự kiện:
  - 1. Người dùng bấm vào 'Tài Khoản' rồi chọn 'Thay đổi thông tin cá nhân'
  - 2. Hệ thống chuyển tới trang thay đổi thông tin cá nhân
  - 3. Hệ thống hiển thị form thông tin với thông tin hiện tại
  - 4. Người dùng thay đổi thông tin theo ý muốn và bấm cập nhật
  - 5. Hệ thống kiểm tra sự hợp lệ của thông tin, nếu không hợp lệ chuyển tới A1
  - 6. Lưu thông tin mới
  - 7. Kết thúc Use-Case
- Luồng sự kiện phụ:
  - A1. Hệ thống báo thông tin nhập không hợp lệ và chuyển về bước 3 sự kiện chính

### 7. Use-Case: Quản lý bộ đề

- Mô tả: Cho phép giảng viên, quản trị viên quản lý bộ đề
- Tiền điều kiện: Phải đăng nhập với loại tài khoản giảng viên hoặc quản trị viên
- Hậu điều kiện:
- Luồng sự kiện:
  - 1. GV/QTV Bấm vào 'Trang quản lý' và chọn 'Quản lý bộ đề'
  - 2. Hệ thống hiển thị danh sách bộ đề hiện tại
  - 3. GV/QTV chọn thao tác thêm, sửa hoặc xoá bộ đề
  - 4. Hệ thống chuyển tới trang thêm, sửa hoặc xoá tương ứng
  - 5. QV/QTV thêm, sửa hoặc xoá và sau đó bấm lưu.
  - 6. Hệ thống kiểm tra sự hợp lệ trước khi thực hiện, nếu không hợp thì chuyển tới A1
  - 7. Kết thúc Use-Case
- Luồng sự kiện phụ:
  - A1. Hệ thống báo thông tin nhập không hợp lệ và chuyển về bước 4 sự kiện chính

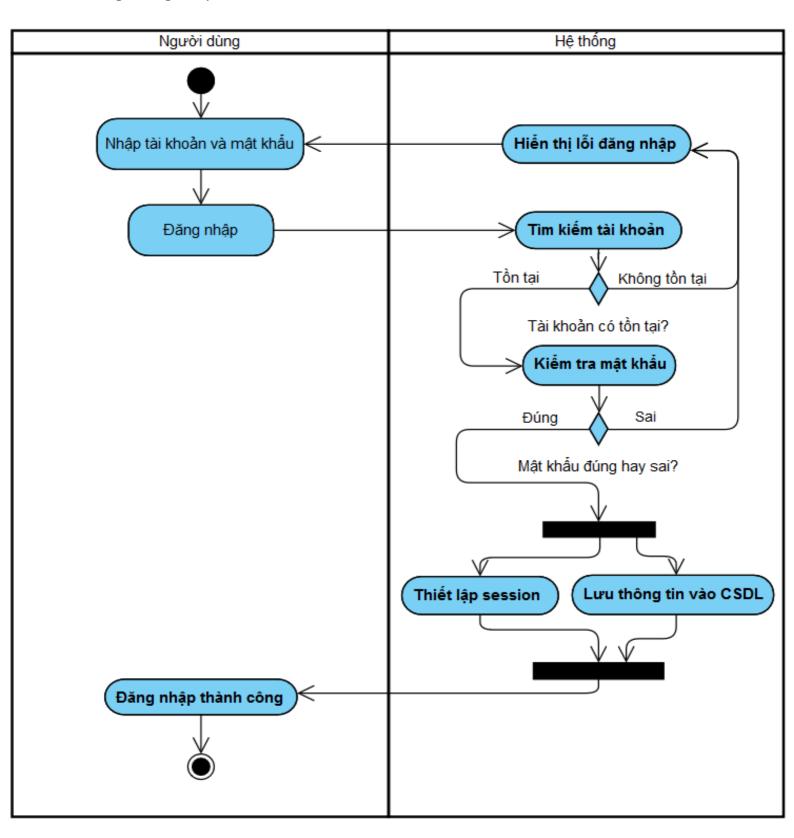
\_\_\_\_\_

# SƠ ĐỒ LỚP



# SƠ ĐỒ HOẠT ĐỘNG

Tính năng: Đăng nhập



Tính năng: Khôi phục mật khẩu

